

QUỐC HỘI
Số: 04/1998/QH10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 1998

LUẬT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã được Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 1991 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã được Quốc hội khóa IX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 5 tháng 7 năm 1993,

Điều 1

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:

1. Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 9

1. Thuế suất đối với hàng nhập khẩu gồm thuế suất thông thường, thuế suất ưu đãi và thuế suất ưu đãi đặc biệt:

a) Thuế suất thông thường áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước không có thỏa thuận đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam. Thuế suất thông thường được quy định cao hơn không quá 70% so với thuế suất ưu đãi của từng mặt hàng tương ứng do Chính phủ quy định;

b) Thuế suất ưu đãi áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước có thỏa thuận đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam. Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định Biểu thuế theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng. Căn cứ vào Biểu thuế do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành, Chính phủ quy định Biểu thuế theo danh mục mặt hàng và thuế suất cụ thể đối với từng mặt hàng;

c) Thuế suất ưu đãi đặc biệt áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước mà Việt Nam và nước đó đã có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu. Chính phủ quy định thuế suất ưu đãi đặc biệt đối với từng mặt hàng theo thỏa thuận đã được ký kết với các nước.

2. Hàng hóa nhập khẩu trong các trường hợp sau, ngoài việc chịu thuế theo khoản 1 của Điều này còn phải chịu thuế bổ sung :

a) Hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam với giá bán của hàng đó quá thấp so với giá thông thường do được bán phá giá, gây khó khăn cho sự phát triển ngành sản xuất hàng hóa tương tự của Việt Nam;

b) Hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam với giá bán của hàng đó quá thấp so với giá thông thường do có sự trợ cấp của nước xuất khẩu, gây khó khăn cho sự phát triển ngành sản xuất hàng hóa tương tự của Việt Nam;

c) Hàng hóa được nhập khẩu vào Việt Nam có xuất xứ từ nước mà nước đó có sự phân biệt đối xử về thuế nhập khẩu hoặc có những biện pháp phân biệt đối xử khác đối với hàng hóa của Việt Nam.

Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định việc áp dụng mức thuế bổ sung trong từng trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này."

2. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 11

Được xét miễn thuế trong các trường hợp :

1. Hàng nhập khẩu chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho an ninh, quốc phòng, nghiên cứu khoa học và giáo dục, đào tạo;

2. Thiết bị, máy móc, phương tiện vận chuyển chuyên dùng nhập khẩu theo quy định tại Điều 47 của Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và Điều 25 của Luật khuyến khích đầu tư trong nước;

3. Hàng là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân nước ngoài cho tổ chức, cá nhân Việt Nam và ngược lại trong mức quy định của Chính phủ."

3. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 16